

Số: 2660/BC-ĐHQB

Quảng Bình, ngày 19 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024
tại Trường Đại học Quảng Bình

Thực hiện Công văn số 666-CV/BNCTU ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Bình hướng dẫn chế độ báo cáo về lĩnh vực phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Bình về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng (Nghị định số 59/2019/NĐ-CP), Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Nghị định số 130/2020/NĐ-CP) Trường Đại học Quảng Bình báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024 với những nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tính đến thời điểm báo cáo, cơ cấu tổ chức bộ máy Nhà trường gồm: Hội đồng Trường, Hội đồng Khoa học và Đào tạo và 14 đơn vị thuộc, trực thuộc (06 khoa, Viện Nông nghiệp và Môi trường; 06 phòng chức năng; Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên). Tổng số viên chức toàn Trường có 195 người, trong đó có 138 giảng viên, 57 viên chức làm công tác hành chính và nhân viên phục vụ. Đội ngũ giảng viên có trình độ sau đại học chiếm tỷ lệ 97.0%, trong đó có 02 Phó Giáo sư, 50 tiến sĩ. Theo chức danh nghề nghiệp giảng viên, có 02 giảng viên cao cấp, 59 giảng viên chính và tương đương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN; xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) của cấp trên, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Quảng Bình (*sau đây gọi tắt là Đảng ủy trường*) và người đứng đầu Nhà trường đã lãnh đạo, chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt, triển khai các văn bản đến các chi bộ, đơn vị trong Trường thông qua nhiều hình thức khác nhau, phù hợp với thực tiễn tình hình của Trường. Thông qua Hội nghị triển khai nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng, Hội nghị viên chức và người lao động, Hội nghị định kỳ hằng tháng của BCH Đảng bộ, Hội nghị giao ban công tác Trường định kỳ hằng tháng, đã chỉ đạo các đơn vị của Nhà trường đẩy mạnh công tác PCTN, thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động liên quan đến lĩnh vực đơn vị phụ trách theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

Năm 2024, Thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Bình về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn của các cấp ủy Đảng, Nhà nước, Ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng các cấp, Đảng ủy và Nhà trường đã ban hành Kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng năm 2024¹ và hơn 30 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN trong Nhà trường (*có phụ lục kèm theo*).

1.2. Công tác tổ chức thực hiện

Trường Đại học Quảng Bình giao Phòng Thanh tra - Đảm bảo chất lượng giáo dục chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Trường có liên quan tham mưu cho Hiệu trưởng tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong Nhà trường.

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Nhà nước, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo PCTN cấp trên, Đảng ủy Trường lãnh đạo, chỉ đạo Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác PCTN trong Nhà trường. Định kỳ hàng tháng, hàng quý Nhà trường tổng kết, báo cáo các cơ quan có thẩm quyền đúng quy định.

Ủy ban kiểm tra Đảng ủy giúp BCH Đảng bộ Trường thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các chi bộ thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác PCTN.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Công khai, minh bạch theo quy định của Luật PCTN năm 2018

¹ Kế hoạch số 96/KH-ĐHQB ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Trường Đại học Quảng Bình.

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Nhà trường đã ban hành Kế hoạch thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục đại học hằng năm đúng quy định². Nhà trường giao trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị thực hiện công khai các nội dung theo từng lĩnh vực phụ trách của đơn vị trên Trang thông tin điện tử tổng hợp và Trang Quản lý văn bản nội bộ của Trường. Nhà trường đã ban hành Đề án tuyển sinh năm 2024³, đồng thời thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử của Trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch các hoạt động: công tác tổ chức cán bộ, công tác tuyển sinh, thi, kiểm tra, cấp văn bằng, chứng chỉ; việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước, cơ sở vật chất, đội ngũ viên chức và nguồn lực tài chính cho hoạt động giáo dục; khoản hỗ trợ, các khoản đầu tư cho giáo dục và khoản thu khác theo quy định của pháp luật; cam kết chất lượng giáo dục và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục; điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; việc thu, quản lý, sử dụng học phí, lệ phí tuyển sinh, các khoản thu từ hoạt động tư vấn, chuyển giao công nghệ, khoản hỗ trợ, đầu tư cho giáo dục và khoản thu, chi tài chính khác theo quy định của pháp luật... được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại viên chức quản lý, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức, điều chuyển viên chức, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo, chấm dứt hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động được thực hiện công khai, minh bạch.

2.2. Xây dựng và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của cấp trên liên quan đến chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Đồng thời, ban hành, đưa vào áp dụng các văn bản quy định về chế độ, chính sách đối với viên chức và người học.

Thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, sau khi tổ chức lại, giải thể các đơn vị thuộc Trường, Nhà trường đã kịp thời ban hành các văn bản: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chức năng thuộc Trường; Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và

² Kế hoạch số 1913/KH-ĐHQB ngày 06 tháng 10 năm 2023; Kế hoạch số 1908/KH-ĐHQB ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Trường Đại học Quảng Bình;

³ Quyết định số 1036/QĐ-ĐHQB ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Đào tạo thường xuyên ; Quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi của viên chức; sửa đổi, bổ sung Quy định đào tạo, bồi dưỡng viên chức Trường Đại học Quảng Bình⁴.

Căn cứ các quy định của pháp luật, Nhà trường đã ban hành Đề án vị trí việc làm của Trường Đại học Quảng Bình⁵. Trên cơ sở Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, Nhà trường xây dựng phương án⁶, triển khai sắp xếp, bố trí đội ngũ viên chức theo vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc dồi dư, đề nghị tinh giảm trong năm 2024 và các năm tiếp theo đúng quy định⁷.

Thực hiện Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020, Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản hướng dẫn về thi đua, khen thưởng, Nhà trường đã triển khai công tác tổng kết, đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng đối với các đơn vị, cá nhân năm học 2023 - 2024 nghiêm túc, khách quan, công bằng, dân chủ⁸.

2.3. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Nhà trường luôn chú trọng và tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động nhằm tạo sự công khai minh bạch trong công tác quản lý, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của đơn vị gắn với đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính. Nhà trường tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 280/KH-ĐHQB ngày 01 tháng 3 năm 2017 về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025.

Nhà trường thực hiện việc chi trả lương và các khoản chi khác cho công chức, viên chức, nhân viên qua tài khoản theo đúng yêu cầu của Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính, Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2017/TT-BTC và các văn bản có liên quan.

⁴ Quyết định số 18/QĐ-ĐHQB ngày 04 tháng 01 năm 2024; Quyết định số 23/QĐ-ĐHQB ngày 19 tháng 01 năm 2024; Quyết định số 1103/QĐ-ĐHQB ngày 13 tháng 6 năm 2024; Quyết định số 1111/QĐ-ĐHQB ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

⁵ Đề án số 831/ĐA-ĐHQB ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Trường Đại học Quảng Bình;

⁶ Phương án sắp xếp, bố trí đội ngũ viên chức theo vị trí việc làm ban hành kèm theo Quyết định số 1239/QĐ-ĐHQB ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình;

⁷ Công văn số 1343/ĐHQB-TCHC ngày 19 tháng 7 năm 2024; Công văn số 1438/ĐHQB-TCHC ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Trường Đại học Quảng Bình;

⁸ Kế hoạch số 1053/KH-ĐHQB ngày 07 tháng 6 năm 2024; Kết quả xếp loại chất lượng viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 32 người; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 132 người; Không hoàn thành nhiệm vụ: 03 người; Không xếp loại: 19 người. Về thi đua: công nhận Chiến sỹ thi đua cơ sở: 53 người.

2.4. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu Đảng ủy, Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử quy định tại Điều 20 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định về quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn. Qua theo dõi, giám sát việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong toàn Trường, Nhà trường không phát hiện có trường hợp nào vi phạm quy tắc ứng xử.

2.5. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn và việc chuyển đổi vị trí công tác của viên chức

Năm 2024, Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình quyết định điều chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại viên chức quản lý các đơn vị theo Quyết định của UBND tỉnh về thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị thuộc Trường đúng quy định⁹.

2.6. Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập được theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị. Năm 2024, có 24 viên chức thuộc diện phải kê khai đã thực hiện nghiêm túc¹⁰. Viên chức quản lý được bổ nhiệm lại chức vụ trong năm thực hiện kê khai đầy đủ theo quy định. Trong kỳ đánh giá và xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2024, các đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đã kê khai minh bạch tài sản, thu nhập đầy đủ.

Bản kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện ký giao nhận, quản lý, nộp cho cơ quan kiểm soát và lưu vào hồ sơ viên chức đồng thời làm căn cứ để xem xét việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại viên chức quản lý của Trường.

2.7. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ

Nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc các nội dung của Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 1148/KH-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 1280/KH-ĐHQB ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Trường Đại học Quảng Bình triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp

⁹ Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.

¹⁰ Công văn số 2611/ĐHQB-TCHC ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Trường Đại học Quảng Bình.

trong giải quyết công việc. Trong năm 2024, Nhà trường không nhận được bất kỳ đơn, thư phản ánh, kiến nghị của công dân về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho công dân trong giải quyết công việc.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

3.1. Việc phát hiện hành vi tham nhũng

Năm 2024, thông qua các cuộc thanh tra, kiểm tra nội bộ cũng như thanh tra, kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền cấp trên không phát hiện hành vi tham nhũng trong Nhà trường. Mặt khác, Nhà trường không nhận được bất kỳ đơn tố cáo, phản ánh nào của công dân về tham nhũng trong Trường.

3.1. Việc xử lý tham nhũng: Không có.

3.3. Kết quả xử lý các hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN: Không có.

4. Đánh giá việc thu hồi tài sản tham nhũng

4.1. Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không có.

4.2. Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không có.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhà trường tiếp tục bám sát các quy định của pháp luật hiện hành về công tác phòng, chống tham nhũng; làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho giảng viên, viên chức, người lao động và người học. Nhà trường đã và đang tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện hệ thống văn bản quản lý Nhà trường phù hợp với yêu cầu, chức năng và nhiệm vụ; đảm bảo kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách đối với giảng viên, viên chức, người lao động và người học; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ nhằm ngăn chặn những hạn chế, tiêu cực trong đội ngũ giảng viên, viên chức và người lao động; nâng cao trách nhiệm công tác tiếp công dân của Lãnh đạo Trường và cử viên chức thường trực tiếp công dân; phát huy tốt chức năng của các tổ chức đoàn thể chính trị, nâng cao vai trò giám sát, phản biện của đoàn thể, quần chúng đối với các hoạt động của Nhà trường. Năm 2024, không phát hiện có dấu hiệu tham nhũng và không nhận được bất kỳ đơn thư tố cáo nào về vấn đề tham nhũng, tiêu cực trong Nhà trường.

Tuy nhiên, trong thực hiện sắp xếp, bố trí viên chức theo Đề án vị trí việc làm và tinh giản số lượng người làm việc, có một số viên chức khiếu nại, kiến nghị, phản ánh. Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động, nhất

là chế độ tiền lương đối với viên chức hưởng lương từ nguồn thu của Trường chưa kịp thời.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN, TC; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; chỉ đạo triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN theo quy định.

Tiếp tục nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu Nhà trường, đơn vị thuộc Trường trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC.

2. Tăng cường công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN, TC; từng bước đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN, TC, lãng phí, trọng tâm là: Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các kế hoạch của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về công tác PCTN, TC, lãng phí.

3. Thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách pháp luật, các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

Triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng theo quy định, trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

3.1. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của Nhà trường

Triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018 trên Trang Thông tin điện tử của Nhà trường, trong đó tập trung công khai các nhóm lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực: việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động; công tác tuyển sinh, đào tạo, quản lý khoa học; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn huy động hợp pháp khác; công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của Nhà trường, đơn vị thuộc Trường để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

3.2. Xây dựng và thực hiện quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Rà soát, bổ sung, xây dựng và ban hành các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai các quy định; thực hiện và công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; thường xuyên rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với từng chức danh trong Nhà trường, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế.

Xây dựng kế hoạch, triển khai thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định tại Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các vi phạm.

3.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của người có chức vụ, quyền hạn trong Nhà trường

Lãnh đạo Trường, Trưởng các đơn vị, tổ chức đoàn thể thuộc Trường, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện, chỉ đạo viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong khi thực hiện nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực phù hợp với quy định của pháp luật và đạo đức nhà giáo nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; tiếp tục chỉ đạo, thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở; Quyết định số

16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về đạo đức nhà giáo; Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 của UBND tỉnh quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 617/QĐ-ĐHQB ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình ban hành Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong Trường Đại học Quảng Bình; đưa nội dung thực hiện quy tắc ứng xử vào việc đánh giá viên chức cuối năm.

Nhà trường, đơn vị và tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội thuộc Trường và người có chức vụ, quyền hạn trong Nhà trường không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (*trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật*); không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc Nhà trường, đơn vị, tổ chức mình giải quyết hoặc quản lý.

Thực hiện các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích; nhận diện các dấu hiệu có xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích; chỉ đạo thực hiện các biện pháp xử lý về xung đột lợi ích theo quy định.

3.4. Chuyển đổi vị trí công tác trong Nhà trường

Xây dựng, ban hành, công khai kế hoạch, danh mục vị trí công tác, thời hạn chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Nhà trường, đơn vị; không lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức vì vụ lợi hoặc trù dập.

3.5. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của Nhà trường, đơn vị và người đứng đầu trong việc triển khai kiểm soát tài sản, thu nhập.

Triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai đảm bảo phương thức, thời điểm, nội dung; công khai bản kê khai theo quy định.

Xây dựng, triển khai kế hoạch xác minh; báo cáo, kết luận, công khai kết quả xác minh tài sản, thu nhập; xử lý nghiêm hành vi kê khai không trung

thực; thực hiện tốt việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm không trung thực.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai tài sản và thu nhập đối với các đối tượng phải kê khai; tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai với các cơ quan có thẩm quyền.

3.6. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định của Chính phủ và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh để thực hiện khâu đột phá về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính.

Tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của Nhà trường. Xây dựng và vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ cho việc quản lý các lĩnh vực, hoạt động của Nhà trường. Thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của viên chức quản lý và viên chức, nhất là người đứng đầu Nhà trường, đơn vị và tổ chức thuộc Trường

Lãnh đạo Trường, Trưởng các đơn vị, tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội phải gương mẫu, liêm khiết; quyết liệt, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, TC. Tăng cường thực hiện các biện pháp PCTN, TC, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm theo quy định của pháp luật.

Thực hiện chặt chẽ công tác phối hợp nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước, của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu và của toàn thể viên chức trong PCTN, TC. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về xử lý trách nhiệm người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong đơn vị.

Viên chức phải thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về PCTN, TC gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra phát hiện và xử lý tham nhũng

5.1. Công tác kiểm tra và tự kiểm tra của Nhà trường

Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành pháp luật của Nhà trường, đơn vị, tổ chức đoàn thể chính trị và cá nhân thuộc Trường nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng. Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Nhà trường chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; thường xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ.

5.2. Công tác thanh tra phát hiện tham nhũng

Xây dựng kế hoạch, tiến hành thanh tra theo đúng chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt; qua thanh tra phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị, quyết định sau thanh tra theo quy định pháp luật.

6. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể xã hội trong PCTN

Phát huy, nâng cao vai trò phản biện, giám sát việc thực hiện pháp luật PCTN của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; phối hợp tuyên truyền, vận động viên chức, người lao động và người học thực hiện pháp luật về PCTN, TC, tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng tiêu cực của các cá nhân, tổ chức. Tăng cường hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong PCTN, TC.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024 tại Trường Đại học Quảng Bình, Nhà trường báo cáo các cơ quan có thẩm quyền được biết để theo dõi, quản lý và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Đảng ủy Trường;
- Chủ tịch Hội đồng trường;
- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- Các đơn vị;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Lưu: VT, TTĐBCLGD.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

TS. Võ Khắc Sơn

Phụ lục
DANH MỤC VĂN BẢN
LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG
DO ĐẢNG ỦY VÀ NHÀ TRƯỞNG BAN HÀNH
(Kèm theo Báo cáo số 2660/BC-ĐHQB ngày 19 tháng 12 năm 2024
của Trường Đại học Quảng Bình)

TT	Số, ngày, tháng ban hành	Trích yếu nội dung	Thẩm quyền ban hành
1	14-CTr/ĐU ngày 15/01/2024	Chương trình công tác của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường năm 2024	Đảng ủy trường
2	15-NQ/ĐU ngày 15/01/2024	Nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng năm 2024	Đảng ủy trường
3	Hàng tháng	Nghị quyết của Đảng ủy trường hằng tháng, từ tháng 01 đến tháng 12/2024	Đảng ủy trường
4	10-KH/ĐU ngày 12/01/2024	Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường năm 2024	Đảng ủy trường
5	11-KH/UBKTĐU ngày 12/01/2024	Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy năm 2024	Đảng ủy trường
6	101-QĐ/ĐU ngày 20/5/2024	Quyết định kiểm tra Chi bộ và Bí thư chi bộ Khoa Ngoại ngữ	Đảng ủy trường
7	209-QĐ/ĐU ngày 12/9/2024	Quyết định giám sát Chi bộ và Bí thư chi bộ Phòng Tổ chức - Hành chính	Đảng ủy trường
8	04 kỳ	Nghị quyết các kỳ Hội nghị Hội đồng trường, nhiệm kỳ 2020 - 2025	Hội đồng trường
9	96/KH-ĐHQB ngày 15/01/2024	Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024	Hiệu trưởng
10	97/KH-ĐHQB ngày 15/01/2024	Kế hoạch kiểm soát xung đột lợi ích tại Trường Đại học Quảng Bình năm 2024	Hiệu trưởng
11	1878/KH-ĐHQB ngày 02/10/2024	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra nội bộ năm học 2024 - 2025	Hiệu trưởng
12	1788/KH-ĐHQB ngày 13/9/2024	Kế hoạch công tác pháp chế năm học 2024 - 2025	Hiệu trưởng
13	1908/KH-ĐHQB ngày 27/9/2024	Kế hoạch thực hiện Quy chế Ba công khai năm học 2024 - 2025	Hiệu trưởng
14	255/KH-ĐHQB ngày 22/02/2024	Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024	Hiệu trưởng
15	Hàng tháng	Công văn hướng dẫn phổ biến, giáo dục pháp luật từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Hiệu trưởng
16	2611/ĐHQB-TC ngày 10/12/2024	Về việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2024	Hiệu trưởng
17	1694/QĐ-ĐHQB ngày 07/09/2023	Quyết định về việc kiểm tra công tác thi môn Năng khiếu ngành Giáo dục Mầm non năm 2023	Hiệu trưởng
18	87/QĐ-ĐHQB	Quyết định về việc thanh tra công tác	Hiệu trưởng

	ngày 15/01/2024	tuyên sinh trình độ đại học năm 2023	
19	273/KL-ĐHQB ngày 26/02/2024	Kết luận thanh tra công tác tuyển sinh trình độ đại học năm 2023	Hiệu trưởng
20	391/QĐ-ĐHQB ngày 12/3/2024	Quyết định về việc thanh tra công tác quản lý của Phòng Khoa học công nghệ và Đối ngoại	Hiệu trưởng
21	678/QĐ-ĐHQB ngày 22/4/2024	Quyết định về việc kiểm tra hồ sơ chuyên môn các khoa, bộ môn và giảng viên năm học 2023 - 2024	Hiệu trưởng
22	561/KL-ĐHQB ngày 08/4/2024	Kết luận thanh tra công tác quản lý của Phòng Khoa học công nghệ và Đối ngoại	Hiệu trưởng
23	962/TB-ĐHQB ngày 08/4/2024	Thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ chuyên môn các khoa, bộ môn và giảng viên năm học 2023 - 2024	Hiệu trưởng
24	563/BC-ĐHQB ngày 08/4/2024	Báo cáo về kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023	Hiệu trưởng
25	632/BC-ĐHQB ngày 12/4/2024	Báo cáo tự đánh giá công tác phòng chống tham nhũng năm 2023	Hiệu trưởng
26	1152/QĐ-ĐHQB ngày 24/6/2024	Quyết định về việc thanh tra thi môn Năng khiếu ngành Giáo dục Mầm non và ngành Giáo dục Thể chất năm 2024	Hiệu trưởng
27	1210/BC-ĐHQB ngày 28/6/2024	Báo cáo công tác phòng chống tham nhũng 06 tháng đầu năm 2024	Hiệu trưởng
28	1270/KL-ĐHQB ngày 08/7/2024	Kết luận thanh tra việc tổ chức thi môn Năng khiếu ngành Giáo dục Mầm non và ngành Giáo dục Thể chất năm 2024	Hiệu trưởng
29	1885/QĐ-ĐHQB ngày 26/9/2024	Quyết định về việc thanh tra thi môn Năng khiếu ngành Giáo dục Thể chất năm 2024 (đợt 2)	Hiệu trưởng
30	1970/KL-ĐHQB ngày 07/10/2024	Kết luận thanh tra việc tổ chức thi môn Năng khiếu ngành Giáo dục Thể chất năm 2024 (đợt 2)	Hiệu trưởng
31	2265/QĐ-ĐHQB ngày 04/11/2024	Quyết định kiểm tra công tác quản lý của Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên	Hiệu trưởng
32	2605/QĐ-ĐHQB ngày 10/12/2024	Thông báo kết quả kiểm tra công tác quản lý của Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên	Hiệu trưởng
33	2660/BC-ĐHQB ngày 19/12/2024	Báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng năm 2024	Hiệu trưởng